**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 4**

**Ngày soạn: 22/9/2021**

**Ngày dạy: Thứ hai, 27/9/2021**

**Sinh hoạt dưới cờ**

**CHỦ ĐỀ: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**Bài 4: TAY KHÉO, TAY ĐẢM**

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.

- Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...

- Rèn luyện thói quen cẩn thận để làm việc nhà cho khéo. Góp phần hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

\*Tích hợp nội dung của chủ đề “Nghề nghiệp của người dân Quảng Ninh” tài liệu giáo dục địa phương lớp 2.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Video nhạc , Hoa, lá cành, lọ hoa đủ cho các tổ, giẻ lau thấm nước, Thẻ chữ: QUEN TAY.

- Học sinh:Hoa, lá cành

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Tìm hiểu an toàn giao thông: 20’**- HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường.- Thực hiện nghi lễ chào cờ.- GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua.- Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.\* **Tìm hiểu an toàn giao thông****2. Hoạt động 2: Nghe giới thiệu về một nghề thủ công của địa phương: 13’****\* Khởi động:** - GV cho hs nghe bài hát Đông triều tôi yêu- GV dẫn dắt vào hoạt động. Đây là nghề thủ công đan sọt bằng cói, ngoài ra còn đan bằng nạt được chẻ ra từ sợi giang, sợi mây…**C:\Users\Hanh\Desktop\zTRẢI NGHIỆM_502303e9be62cd2a7d833c1734aed24f.jpg**GV cho HS xem video “Quy trình làm gốm” UDCNTT- GV cho HS xem lần 1 kết hợp yêu cầu HS nêu các bước trong video. (đường link video: https://www.youtube.com/watch?)- Gv cho HS xem lần 2 kết hợp với hướng dẫn HS quan sát những công việc của cô chú công nhân làm gốm- GV gọi HS nhận xét những công việc của cô chú công nhân làm gốm - Buổi tổng kết lớp 5 ra trường hs được tặng món quà gì?- Khi nhận quà em cảm thấy thế nào?- Sau khi xem video các em cảm thấy như thế nào?**\* Vui văn nghệ.** - GV mở video bài hát Nụ cười của bé và yêu cầu HS hát.**3. Tổng kết, dặn dò ( 3’)**- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề  | - HS điểu khiển lễ chào cờ.- HS lắng nghe.- HS hát.- HS lắng ngheCô chú công nhân- HS lắng nghe, ghi nhớ trả lời- 4,5 HS trả lời: Mỗi bạn được tặng một chiếc cốc có in tên trường Tiểu học Quyết Thắng- HS trả lời: em cảm thấy rất vui vì đây là sản phẩm từ làng nghề thủ công của quê hương Đông Triều- HS trả lời: Cảm thấy các cô chú công nhân rất khéo tay- HS trả lời: thích thú, vui vẻ…- HS hát theo giai điệu BH- Lắng nghe- Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** …………………………………………

………………..………………………………………………………………..… …………………………………………………………………………………...

**Toán**

**Tiết 16: LUYỆN TẬP( Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Thực hành cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 theo cách “đếm thêm” và “làm cho tròn 10”.

- Vận dụng giải quyết một số vấn đề thực tế liên quan đến phép cộng có nhớ trong phạm vi 20. - Nêu được nhận xét trực quan về “Tính chất giao hoán của phép cộng”

- Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số https://taphuan.nxbgd.vn, bộ đồ dùng toán, bảng phụ, Slide minh họa.

- Học sinh: SGK, Bộ đồ dùng toán, vở ô li, nháp ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3’)**- Cho lớp hát bài “Tập đếm” và làm các động tác theo clip của bé Bảo Ngọc-Bài hát nói về ……sau đó GV giới thiệu bài… | Lớp hát và kết hợp động tác….Hs ghi tên bài |
|  |  |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (28’)****Bài 3 (trang 22)**Yêu cầu HS đọc để bài.- GV yêu cầu HS làm vở 5 phút, 3 HS làm bảng phụ- Gv gọi 3 HS đọc kết quả bảng phụ, chữa bài.- Yêu cầu HS nhận xét kết quả các phép tính trong từng cặp-> GV kết luận: Khi đổi chỗ các số hạng thì tổng không thay đổi.- GV cho thêm 1 số ví dụ vận dụng tính chất.8 + 3 = 11 -> 3 + 8 = ?5 + 7 = 12 -> 7 + 5 = ? | - 1 HS đọc - HS làm bài- 3HS chữa bài:9 + 2 = 11 ; 2 + 9 = 118 + 4 = 12 ; 4 + 8 = 127 + 4 = 11 ; 4 + 7 = 11 -HS đối chiếu, nhận xét kết quả các cặp phép tính đều bằng nhau khi ta đổi chỗ các số hạng.HS vận dụng tính chất trả lời. |
| **Bài 4 (trang 23)**- Mời HS đọc to đề bài.- GV hỏi HS:+ Bài toán cho biết gì ?+ Bài toán hỏi gì?- Yêu cầu HS làm vở, 1 HS làm bảng phụ- GV chữa bài- GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng. | - 1 HS đọc- HS trả lời:+ Nhà Duyên nuôi 6 con thỏ trắng và 7 con thỏ nâu.+ Hỏi nhà bạn Duyên nuôi tất cả bao nhiêu con thỏ ?- HS làm bài cá nhân.- Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn.- HS gắn bảng phụ lên bảng:+ Phép tính: 6 + 7 = 13+ Trả lời: Nhà bạn Duyên nuôi tất cả 13 con thỏ. |
| **3.Hoạt dộng vận dụng (5’)**- Chiếu bài lên bảng, HS QS và đọc yêu cầu.- YC HS thảo luận nhóm đôi thời gian 3 phút về hai cách làm tính cộng (có nhớ) trong pham vi 20 Nói cho bạn nghe cách mình thích và lí do.- Gv đưa thêm 1 vài ví dụ khác để HS thực hiện theo cả hai cách:VD: 8 + 7 = ?- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: Khi thực hiện phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 chúng ta làm cách nào cũng được, cách “đếm thêm” thường dùng trong trường họp cộng với số bé như 9 + 2; 9 + 3; 8 + 4;... | - HS đọc yêu cầu.-HS thảo luận:+ Dung: thực hiện bằng cách “làm cho tròn 10”+ Đức: thực hiện bằng cách đếm thêm-HS thực hiện tính theo 2 cách:+ C1: Làm cho tròn 108 + 7 = 8 + 2 + 5 = 10 + 5 = 15+ C2: Đếm tiếp8-9-10-11-12-13-14-15Vậy 8 + 7 = 15HS lắng nghe |
| **\*Củng cố - Dặn dò** Hỏi: Bài học ngày hôm nay, em biết thêm được điều gì?GV yêu cầu HS liên hệ, tìm tòi một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20, hôm sau chia sẻ với các bạn. | * HS nêu ý kiến

HS lắng nghe để hôm sau chia sẻ với các bạn |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Tiếng việt**

**Bài 7: CẤY XẤU HỔ**

**Tiết 31+ 32: Đọc: Cây xấu hổ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các tiếng đọc dễ sai,lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương( nổi lên, co rúm, xung quanh, xôn xao…..) Bước đầu biết đọc đúng lời người kể chuyện trong bài Cây xấu hổ( Tiết 1)

Hiểu nội dung bài: Cây xấu hổ tiếc vì không nhìn thấy một con chim xanh rất đẹp

- Nhận biết về đặc điểm của loài cây xấu hổ qua bài đọc và tranh minh họa, các nhân vật , sự việc và những chi tiết trong diễn biến câu chuyện ( Tiết 2)

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học. Góp phần hình thành cho học sinh phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV- Hệ thống tranh ảnh, video, bảng phụ, Slide minh họa.

- HS: SHS, Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1****1. HĐ Mở đầu ( 5’)UDCNTT**- GV cho HS đọc lại một đoạn trong bài *Một giờ học* và nêu lí do khiến bạn Quang tự tin hơn.- GV hướng dẫn và tổ chức cho các em quan sát tranh minh hoạ cây xấu hổ với những mắt lá khép lại và làm việc theo cặp (hoặc nhóm) với câu hỏi và yêu cầu định hướng như sau: + Em biết gì về loài cây trong tranh? + Dựa vào tên bài đọc và tranh minh hoạ, thử đoán xem loài cây có gì đặc biệt. **\* Kết nối:**- GV cho HS xem tranh/ ảnh minh hoạ cây xấu hổ và giới thiệu về bài đọc: Câu chuyện về một tình huống mà trong đó cây xấu hổ vì quá nhút nhát đã khép những mắt lá lại, không nhìn thấy một con chim xanh tuyệt đẹp để rồi tiếc nuối. - GV ghi đề bài: ***Em có xinh không?*** | - 1-2 HS đọc đoạn cuối của bài *Một giờ học* và nêu lí do khiến bạn Quang tự tin hơn.- HS quan sát tranh minh hoạ.*+ Đây là cây xấu hổ.*+ *….*- HS lắng nghe.- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài. |
| **2. HĐ hình thành kiến thức mới:****Hoạt động 1: Đọc văn bản ( 30’)**- GVHDHS quan sát tranh minh hoạ bài đọc, nêu nội dung tranh. - GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn. - GV HD HS chia đoạn.+ Bài này được chia làm mấy đoạn?- GV cùng HS thống nhất. - GV mời 2 HS đọc nối tiếp. để HS biết cách luyện đọc theo cặp. - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?- GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương. - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.- GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm luyện đọc.- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2.- GV cho luyện đọc nối tiếp theo cặp. - GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.- GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.- Gọi HS đọc toàn VB.- GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS quan sát và trả lời: *Tranh vẽ cây xấu hổ có một số mắt lá đã khép lại.*- HS lắng nghe. - HS đọc thầm.- HS chia đoạn theo ý hiểu.**+ Đoạn 1:** Từ đầu đến *không có gì lạ thật.***+ Đoạn 2:** *Phần còn lại*- Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.- HS đọc nối tiếp lần 1.- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.*+ VD: xung quanh, xanh biếc, lóng lánh, xuýt xoa* …- HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).- HS luyện đọc lời của các nhân vật theo nhóm 4.- HS đọc nối tiếp (lần 2-3)- Từng cặp HS đọc nối tiếp 2 đoạn trong nhóm (như 2 HS đã làm mẫu trước lớp). - HS góp ý cho nhau.- HS đọc thi đua giữa các nhóm.- HS cùng GV nhận xét và đánh giá.- 1 - 2 HS đọc toàn bài.- HS nhận xét và đánh giá mình, đánh giá bạn.- HS nêu cảm nhận của bản thân.- HS lắng nghe. |
| **TIẾT 2****Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi ( 13’)**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.11.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.***Câu 1****. Nghe tiếng động lạ cây xấu hổ đã làm gì?*- GV cho HS đọc lại toàn bài.- GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi. - GV yêu cầu HS xem lại đoạn văn 1 và nhìn tranh minh hoạ: Tranh vẽ những gì? - GV cùng HS thống nhất câu trả lời.***Câu 2.*** *Cây cỏ xung quanh xôn xao về chuyện gì?* - GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp và giao lưu giữa các nhóm với nhau.- GV theo dõi các nhóm trao đổi.- GV cùng HS nhận xét, góp ý.- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm: + Từng nhóm thảo luận, tìm những chi tiết nói về những điều khiến cây cỏ xung quanh xôn xao. ***Câu 3.*** *Cây xấu hổ nuối tiếc điều gì?*+ GV theo dõi các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm. + GV mời đại diện một số nhóm trả lời. ***Câu 4****. Câu văn nào cho biết cây xấu hổ rất mong con chim xanh quay trở lại?* **Hoạt động 3: Luyện đọc lại ( 10’)**- GV cùng HS nhận xét, góp ý.- GV cho HS trao đổi theo nhóm: + Từng em nêu ý kiến giải thích về điều làm cây xấu hổ tiếc. + Cả nhóm thống nhất cách giải thích phù hợp nhất.**3. HĐ Vận dụng( 10’)** *Bài 1:. Những từ ngữ nào dưới đây chỉ đặc điểm*- Cả lớp và GV nhận xét cầu giải thích của các nhóm, khen tất cả các nhóm đã mạnh dạn nêu cách hiểu của mình. *Bài 2. Nói tiếp lời cây xấu hổ: Mình rất tiếc (...).* - Nếu HS có năng lực tốt, GV có thể khai thác sâu hơn: *+ Câu văn nào thể hiện sự nuối tiếc của cây xấu hổ?* *+ Theo em, vì sao cây xấu hổ tiếc?* *+ Để không phải tiếc như vậy, cây xấu hổ nên làm gì?...* - GV cho HS trao đổi theo nhóm: + Từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý. + Cả nhóm thống nhất câu trả lời. Không biết bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại? - GV đọc diễn cảm cả bài.- GVHD HS luyện đọc lời đối thoại.- GV theo dõi, uốn nắn cho HS.- GV yêu cầu HS đọc thầm lại VB.- GV mời 1 - 2 HS đọc các từ ngữ cho trước. - GV mời một số HS tìm ra những từ ngữ chỉ đặc điểm trong số các từ đã cho. - GV và cả lớp góp ý.- GV hướng dẫn cách thực hiện: Thảo luận nhóm, mỗi HS tự tưởng tượng mình là cấy xấu hổ và sẽ nói điều mình tiếc.  | - 1-2 HS đọc lại bài.- 1 HS đọc lại đoạn 1.- HS trao đổi nhóm 2.*+ Cây xấu hổ với nhiều mắt lá đã khép lại.*- Cả lớp thống nhất câu trả lời: *Nghe tiếng động lạ, cây xấu hổ đã co rúm mình lại.* - HS cũng có thể trả lời sáng tạo hơn (theo tranh) chứ không hoàn toàn theo bài đọc *(VD: Nghe tiếng động lạ, cây xấu hổ đã khép những mắt lá lại)*- Đại diện các nhóm lên chia sẻ.- HS trao đổi theo nhóm. + Từng em nêu ý kiến giải thích của mình, các bạn góp ý. + Cả nhóm thống nhất cách trả lời: *Cây cỏ xung quanh xôn xao chuyện một con chim xanh biếc, toàn thân lóng lánh không biết từ đầu bay tới rồi lại vội bay đi ngay.*  - Đại diện các nhóm lên chia sẻ.- Các nhóm nhận xét, góp ý.- HS lắng nghe.- HS trao đổi theo nhóm. + Từng em nêu ý kiến giải thích của mình, các bạn góp ý. *+ VD: Do cây xấu hổ nhút nhát nên đã nhắm mắt lại khi nghe tiếng động lạ/ Do cây xấu hổ sợ và nhắm mắt lại nên đã không nhìn thấy con chim xanh rất đẹp.*- Các nhóm nêu cách giải thích trước lớp. - HS trao đổi theo nhóm. *+ Không biết bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại?*- HS lắng nghe.- HS đọc toàn bài.- HS tập đọc lời đối thoại dựa theo cách đọc của GV. - Lớp đọc thầm văn bản. - HS thảo luận nhóm để tìm ra câu trả lời.- Một số HS trả lời. - Cả lớp thống nhất câu trả lời (*đẹp, lóng lánh, xanh biếc).* - HS thảo luận nhóm, mỗi HS tự tưởng tượng mình là cấy xấu hổ và sẽ nói điều mình tiếc.+1- 2 HS nói tiếp lời cây xấu hổ. *VD: Mình rất tiếc vì đã không mở mắt để được thấy con chim xanh/ Mình rất tiếc vì đã không thể vượt qua nỗi sợ của mình? Mình rất tiếc vì đã quá* nhút nhát nên đã nhắm mắt lại, không nhìn thấy con chim xanh.- Các HS khác nhận xét, góp ý cho nhau. - HS nêu cảm nhận của bản thân. |
| **\* Củng cố dặn dò( 2’)**- GV nhận xét chung.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Ngày soạn: 22/9/2021**

**Ngày dạy: Thứ ba ,28/9/2021**

**Tiếng việt**

**Bài 7: CẤY XẤU HỔ**

**Tiết 33: Viết : Chữ hoa C**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết chữ hoa C (cỡ vừa và nhỏ); viết câu ứng dụng : Có công mài sắt, có ngày nên kim

 Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

- Hiểu được và cảm nhận được câu ứng dụng : Có công mài sắt, có ngày nên kim

- Rèn cho HS hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; năng lực thẩm mĩ góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, tính cẩn thận, rèn chữ đẹp đúng mẫu.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Mẫu chữ C ( cỡ vừa). Bảng phụ viết sẵn mẫu chữ, câu ứng dụng trên dòng kẻ( cỡ vừa và nhỏ).Slide, video minh họa

- Học sinh: Vở tập viết, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Mở đầu ( 5’)**\* Khởi động: hát và vận động theo lời bài hát: “ Chữ đẹp mà nết càng ngoan” UDCNTT\* Kết nối- GV dẫn dắt, giới thiệu bài | **-** HS hát và vận động theo lời bài hát |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới:****\*HĐ 1: Hướng dẫn viết chữ hoa. ( 6’)**-Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV tổ chức cho HS nêu: |  |
| - GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa C và hướng dẫn HS: + Quan sát mẫu chữ C: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa C. + GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.+ GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ C hoa (nếu có). - GV cho HS tập viết chữ hoa C trên bảng con (hoặc nháp).- GV theo dõi HS viết bài trong VTV2/T1.**\*HĐ 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng. ( 6’)**- GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau. - GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Có công mài sắt, có ngày nên kim.* - GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó? + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. (nếu HS không trả lời được, GV sẽ nêu).+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?. + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu? + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái. + Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu? **3. Hoạt động thực hành, luyện tập ( 10’)**-YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A và câu ứng dụng trong vở Tập viết.- GV hướng dẫn chữa một số bài viết trước lớp.- GV nx, tuyên dương HS.**4. HĐ vận dụng, trải nghiệm (5’)**- Nêu lại độ cao, độ rộng và các nét để viết chữ hoa C.- Viết chữ C hoa theo kiểu chữ sáng tạo.**\*Củng cố, dặn dò ( 3’)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em. | - HS quan sát chữ viết mẫu:+ Quan sát chữ viết hoa C: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa C. • Độ cao: 5 li. • Chữ viết hoa C gồm 1 nét: kết hợp của hai nét cong dưới và nét cong trái nối liền nhau tạo thành vòng xoắn to ở vòng chữ.- HS quan sát và lắng nghe. - HS quan sát GV viết mẫu.**•** Từ điểm đặt bút ở giao điểm đường kẻ ngang 6 và đường kẻ dọc 3 vòng xuống đến 2,5 ô vuông rồi vòng lên gặp đường kẻ ngang 6 và tiếp tục lượn xuống giống nét cong trái đến sát đường kẻ ngang 1, tiếp tục vòng lên đến đường kẻ ngang 3 và lượn xuống. Điểm kết thúc nằm trên đường kẻ ngang 2 và khoảng giữa hai đường kẻ dọc 3 và 4.  - HS tập viết chữ viết hoa C. (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn. - HS nêu lại tư thế ngồi viết.- HS viết chữ viết hoa C (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở Tập viết 2 tập một. - HS góp ý cho nhau theo cặp. - HS đọc câu ứng dụng: *Có công mài sắt, có ngày nên kim* - HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có). + Viết chữ viết hoa C đầu câu. + Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong cấu bằng khoảng cách viết chữ cái o. + Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa C, y, g cao 2,5 li (chữ g, y cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li. + Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu nặng đặt dưới a (Bạn) và chữ o (ngọt), dấu huyền đặt trên chữ cái e (bè) và giữa u (bùi). + Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái i trong tiếng *bùi*. - Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập một. - HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm. - HS nêu ND đã học.- HS viết bài - HS theo dõi- Cao 5 li, rộng 4 li- HS chia sẻ: Chữ hoa C- Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Toán**

**Tiết 17: BẢNG CỘNG CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 20( Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 và thành lập Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Vận dụng Bảng cộng (tra cứu Bảng cộng) trong thực hành tính nhẩm (chưa yêu cầu HS ngay lập tức phải học thuộc lòng Bảng cộng).

- Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số https://taphuan.nxbgd.vn, bộ đồ dùng toán, bảng phụ, Slide minh họa.

- Học sinh: SGK, Bộ đồ dùng toán, que tính, chấm tròn….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**- GV cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”, trò chơi “Đố bạn” để tìm kết quả của các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 đã học.- GV yêu cầu HS thực hành với đồ vật thật; chia sẻ các tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày nảy sinh nhu cầu thực hiện phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.- Gv kết hợp giới thiệu bài |  - HS chơi trò chơi- HS chia sẻ tình huốngHS lắng nghe. Lấy vở ghi tên bài |
| **2.Hoạt động hình thành kiến thức(12’)**- GV tổ chức cho HS tự tìm kết quả từng phép tính dưới dạng trò chơi theo nhóm 4: Bạn A: rút một thẻ; đọc phép tính, đố bạn B nêu kết quả phép tính (có thể viết kết quả ra bên cạnh hoặc mặt sau). Mồi bạn trong nhóm thông báo kết quả tính của mình và ghi lại vào bảng nhóm.- GV phối hợp thao tác cùng với HS, gắn từng thẻ phép tính lên bảng để tạo thành Bảng cộng như SGK, đồng thời HS xếp các thẻ thành một Bảng cộng trước mặt.(VD: yêu cầu HS sắp xếp các phép tính có số hạng thứ nhất là số 9 thành một cột, tương tự thế với các phép tính có số hạng đầu tiên lần lượt là 8,7,6,5,4,3…- GV giới thiệu Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 và hướng dẫn HS đọc các phép tính trong Bảng.- GV hướng dẫn HS nhận xét về đặc điếm của các phép cộng trong từng dòng hoặc từng cột và ghi nhớ Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20:+ Nhận xét các số hạng thứ nhất trong từng cột.+ Nhận xét số hạng thứ hai trong từng cột+ Nhận xét kết quả của từng phép tính trong từng cột- GV yêu cầu HS đưa ra phép cộng và đố nhau tìm kết quả (làm theo nhóm bàn). - GV tổng kết: Có thể nói: + Cột thứ nhất được coi là: Bảng 9 cộng với một số. + Cột thứ hai được coi là: Bảng 8 cộng với một số. + Cột thứ ba được coi là: Bảng 7 cộng với một số. ……..+ Cột thứ tám được coi là: Bảng 2 cộng với một số.-GV hướng dẫn HS tập sử dụng bảng cộng và tiến tới ghi nhớ Bảng cộng theo các bước:+ Yêu cầu từng bạn đọc thầm Bảng cộng. + Hai bạn kiểm tra nhau: một bạn đọc phép tính, bạn kia kiểm tra và sửa cho bạn. | - HS thảo luận nhóm 4 tham gia trò chơi đố bạn và ghi lại vào bảng nhóm-HS sắp xếp các thẻ thành Bảng cộng thành từng cột theo hướng dẫn cùa GV:9+2 9+3 8+39+4 8+4 7+49+5 8+5 7+5 6+5…-HS lắng nghe và đọc theo-Hs trả lời theo câu hỏi của GV:+ Các số hạng thứ nhất ở từng cột giống nhau+ Các số hạng thứ hai tăng dần 1 đơn vị.+ Kết quả từng cột cũng tăng dần 1 đơn vị-HS đố nhau theo nhóm bàn-HS nghe và quan sát theo chỉ dẫn của GV trên máy chiếu.-HS làm theo hướng dẫn của GV |
| **3.Hoạt động thực hành, luyện tập(15’)****Bài 1**: Tính nhẩmYêu cầu hs nêu đề toán- Yêu cầu hs viết phép tính vào vở(có thể sử dụng Bảng cộng để tìm kết quả)- Gọi hs chữa miệng- Nhận xét bài làm của hs- Yêu cầu HS nhận xét các kết quả của phần b và nhắc lại kết luận khi đổi chỗ các số hạng thì tổng không thay đổi. | - 1HS đọc đề- HS làm bài- HS đổi vở đặt câu hỏi cho nhau, đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính. a)6+5 9+4 7+98+8 7+7 6+9b)8+3 7+6 9+53+8 6+7 5+9-HS nhận xét: các kết quả của từng cột giống nhau |
| **4. Hoạt động vận dụng(4’)**- Gv tổ chức cho hs tham gia trò chơi “ *Ong tìm hoa*” + Giới thiệu luật chơi2 đội tham gia chơi chọn những con ong mang trên mình những thẻ tính với kết quả phù hợp trên những bông hoa.+ Gv nhận xét + Khen đội thắng cuộc | 2 đội tham gia chơi 1. người/đội)

-HS cùng GV nhận xét đội thắng cuộc. |
| **\*Củng cố- dặn dò**- GV nêu 1 vài phép tính đơn giản dễ nhẩm để HS trả lời miệng.9 + 3; 8 +3; 3 + 8….- Yêu cầu HS thực hành về đố ông bà, bố mẹ các phép tính liên quan đến Bảng cộng mới học. | - HS trả lời-HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Giáo dục thể chất**

**CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**Bài 2: BIẾN ĐỔI ĐỘI HÌNH TỪ HÀNG DỌC THÀNH HÀNG NGANG, VÒNG TRÒN VÀ NGƯỢC LẠI.** **(Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được cách cách biến đổi từ đội hình hàng dọc thành hàng ngang, vòng tròn và ngược lại.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể. Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói

quen tập luyện TDTT.

- Hình thành năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo và hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mờ đầu.***( 05-7 phút)*- Nhận lớp: Kiểm tra sĩ số. GV nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. - Khởi động: GV HD học sinh theo HDGV(Thực hiện 2x8N)- Kết nối: GV tổ chức Trò chơi “bịt mắt bắt dê”. Nêu cách chơi và HD HS tham gia.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.***(16-18 phút)*- Ôn biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai hàng dọc và ngược lại. - Ôn biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành ba hàng dọc và ngược lại.- GV làm mẫu lại các động tác kết hợp nhắc nhở, lưu ý khi thực hiện kĩ thuật động tác.- GV cho HS nêu lại các bước thực hiện động tác.- GV mời HS lên thực hiện. GV hô khẩu lệnh và thực hiện động tác (2 lần)- Cho 1 tổ lên thực hiện cách biến đổi đội hình.- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.**3. Hoạt động luyện tập, thực hành** *(8-10 phút)*- GV cho HS luyện tập đồng loạt. Quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS.- Tập theo tổ nhóm, cặp đôi.- GV tổ chức thi đua giữa các tổ. Nêu thể lệ, hình thức thi đua.- GV nhận xét đánh giá, tuyên dương các tổ nhóm hoàn thành tốt.**4. Hoạt động vận dụng** *(8 phút)*- GV cho HS thực hiện bài tập PT thể lực.- GV YC Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV nhận xét.\* GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *“*Nhảy ô tiếp sức*”.*- GV phổ biến nội dung chơi.- Tổ chức chơi trò chơi.- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật.*\* Củng cố, dặn dò (2 phút)*- GV cho HS thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS, đánh giá chung của buổi học, hướng dẫn HS về luyện tập ở nhà và chuẩn bị bài sau.  | - Đội hình nhận lớp🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- HS Thực hiện. Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...   - HS Chơi trò chơi.Description: https://lh3.googleusercontent.com/SalOy8HVVMAC93py022-tOHYjfIJWcSP5yjt8N3kD7HR89WlCCPq2DQ-TlGsGTILMn5C6hKtQYrPfhfNsj9UBm-1zYUeC5BHKP7a2XYn3cwvAC3kj9_4nXuvBqZUBAGJ5inAgN8- Đội hình HS quan sát GV làm mẫu🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                🚹- HS quan sát.- HS nêu- HS thực hiện.- 1 tổ lên thực hiện cách biến đổi đội hình.- Lắng nghe- Đội hình tập luyện đồng loạt.🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- ĐH tập luyện theo tổ, cặp đôi.🚹                         🚹🚹 🚹      🚹     🚹 🚹🚹          GV          🚹- Các tổ thi đua.- Lắng nghe- HS thực hiện bài tập PT thể lực.- Các tổ thực hiện- HS tham gia chơi trò chơi (2 lần)https://lh5.googleusercontent.com/gcMTgnQ9aWMvLfJGLZqyq1Ha9i-wq2zZsoOIubvy1HAizfzfAoFbFX0coVS1mps_VVBa68DDhbH9WJ4-kvALYlm_hddEtYsaaD0gK9wNI8A9QAVq3CSY2N3gCYyiRILf9s2z0JM- HS lắng nghe, thực hiện.- HS thả lỏng cơ thể- HS lắng nghe. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiếng việt**

**Bài 7: CẤY XẤU HỔ**

**Tiết 34: Nói và nghe: Kể chuyện: Chú đỗ con**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về các nhân vật, sự việc trong tranh .Biết chọn và kể lại được 1-2 đoạn của câu chuyện Chú đỗ con theo tranh( không bắt buộc kể đúng nguyên văn mỗi đoạn của câu chuyện trong bài đọc) và kể với người thân về hình thành hạt đỗ trở thành cây đỗ.

-Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

- Hình thành và phát triển năng ngôn ngữ; văn học. Góp phần hình thành cho hs tính cẩn thận, tỉ mỉ khi viết đoạn văn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ,Slide, video minh họa

- HS: Sách giáo khoa. Vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Mở đầu: ( 5’)**- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.- GV giới thiệu. kết nối vào bài. - GV ghi tên bài. | \* Lớp hát tập thể**-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.**-** HS ghi bài vào vở. |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới:( 15’)***HĐ 1.* Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán nội dung của từng tranhGV hướng dẫn HS quan sát tranh theo thứ tự (từ tranh 1 đến tranh 4) và cho nội dung các bức tranh (thể hiện qua các nhân vật và sự việc trong mỗi bức tranh). - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.- GV theo dõi phần báo cáo và giao lưu của các nhóm.- Từ nội dung các bức tranh, HS đoán nội dung câu chuyện.  | - HS quan sát tranh, đọc thầm lời gợi ý dưới tranh.- HS thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh.- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.***+ Tranh 1****: Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ và mưa xuân;* ***+ Tranh 2:*** *Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ đã nảy mầm và gió xuân;* ***+ Tranh 3****: Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ với mầm đã lớn hơn và mặt trời;* ***+ Tranh 4:*** *Hạt đỗ đã lớn thành cây đỗ và mặt trời đang toả nắng.*- HS dưới lớp giao lưu cùng các bạn. - HS dự đoán ND câu chuyện.- HS lắng nghe. |
| HĐ 2. Nghe kể câu chuyện.- GV kể chuyện.*HĐ 3. Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.*- GV gọi HS chọn kể 1 – 2 đoạn trong câu chuyện. - Nếu còn thời gian, GV có thể mở rộng cho HS lên đóng vai và kể chuyện.**-** GV động viên, khen ngợi các em có nhiều cố gắng.- GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng: - GV nói để nói được hành trình hạt đỗ con trở thành cây đỗ, HS xem lại các bức tranh và đọc các câu hỏi dưới mỗi tranh của câu chuyện Chú đỗ con, nhớ những ai hạt đỗ nằm trong lòng đất có thể nảy mầm và vươn lên thành cây đỗ. - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài học Cây xấu hổ, các em đã: + Đọc - hiểu bài Cây xấu hổ. + Viết đúng chữ viết hoa C, câu ứng dụng Có công mài sắt, có ngày nên kim. + Nghe – kể được câu chuyện Chú đỗ con.  | - HS tập kể cho nhau nghe theo hình thức mỗi bạn kể theo ND một bức tranh.+ Từng HS kể theo gợi ý của tranh trong SHS. + Mỗi bạn có thể kể trong 1 phút, tập trung vào điều đáng nhớ nhất. + Cả nhóm hỏi thêm để biết được rõ hơn về hoạt động của hạt đỗ con+ Nhóm nhận xét, góp ý.- HS xem lại các bức tranh và đọc các câu hỏi dưới mỗi tranh của câu chuyện.- HS có thể kể cho người thân nghe toàn bộ câu chuyện, hoặc chỉ cần nói tóm tắt: hạt đỗ con nảy mầm và lớn lên là nhờ có mưa, có gió, có nắng, và nhớ là có cả lòng đất ấm nữa. - HS có thể trao đổi với người thân xem câu chuyện muốn nói điều gì với các bạn nhỏ? (VD: nếu chỉ ở mãi trong nhà của mình hay ở nhà với mẹ, không dám đi ra ngoài, không dám khám phá thế giới xung quanh thì sẽ không thể lớn lên được.)- HS vận dụng về kể lại cho người thân nghe câu chuyện.- HS nhắc lại những nội dung đã học. - HS lắng nghe.  |
| **3. HĐ Vận dụng: ( 13’)**HDHS viết 2-3 câu về hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ: - YCHS hoàn thiện bài tập VBTTV, tr.17.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Củng cố, dặn dò: ( 2’)**- Hôm nay em học bài gì?Chúng ta được sinh ra và lớn lên là nhờ có cha mẹ, vậy chúng ta phải biết ơn cha mẹ thầy cô- GV nhận xét giờ học. Dặn về nhà chia sẻ lại cảm xúc của mình khi hóa thân là hạt đỗ | HS thực hiệnCó tiếng vi vu trên mặt đất làm cho chú tỉnh giấc. Chú khe khẽ cựa mình hỏi : “Ai đó tiếng thì thầm dịu dàng trả lời”” “ Chị đây mà, chị là gió xuân đây. Dậy đi em, mùa xuân đẹp lắm!” Đỗ con lại cựa mình. Chú thấy mình lớn phổng lên làm nút cả chiếc áo ngoài. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Ngày soạn: 22/9/2021**

**Ngày dạy: Thứ tư ,29/9/2021**

**Tiếng việt**

**Bài 8: CẦU THỦ DỰ BỊ**

**Tiết 35 + 36: Đọc: Cầu thủ dự bị**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng, rõ ràng câu chuyện: Cầu thủ dự bị, phân biệt lời người kể chuyện với lời các nhân vật( gấu con, khỉ, các nhân vật khác) .( Tiết 1) Hiểu ý nghĩa câu chuyện. Nhờ kiên trì luyện tập, gấu con từ chỗ đá bóng chưa giỏi, chỉ được làm cầu thủ dự bị, đã đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức.( Tiết 2)

- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến VB đọc; vận dụng đặt câu giới thiệu về bản thân. Có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc.

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học. Góp phần hình thành cho học sinh phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số <https://taphuan.nxbgd.vn>, slide hình ảnh minh họa.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1****1. HĐ Mở đầu: ( 5’)**GV yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ, trao đổi trong nhóm về những điều quan sát được trong tranh và trả lời các câu hỏi:+ Các bạn nhỏ đang chơi môn thể thao gì? + Em có thích môn thể thao này không? Vì sao?. - Đại diện (3 – 4) nhóm chia sẻ trước lớp câu trả lời. Các nhóm khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.- GV nhận xét chung và chuyển sang bài mới: *Bài đọc nói về gấu con và các bạn của gấu. Gấu rất thích chơi bóng đá nhưng lúc đầu gấu chậm chạp và đá bóng chưa tốt nên chỉ được làm cầu thủ dự bị. Nhưng sau đó thì đội nào cũng muốn gấu đá cho đội mình. Vì sao vậy? Chúng ta cùng đọc bài Cầu thủ dự bị để biết.*- GV ghi tên bài: **Cầu thủ dự bị** | - HS trả lời:+ Các bạn đang chơi đá bóng.+ HS nêu theo cảm xúc thật của mình.- HS làm việc theo cặp đôi: Cùng nói cho nhau nghe về môn thể thao mà mình thích, nhất là vê môn bóng đá.- Một số HS trình bày kết quả thảo luận.- HS nhận xét, góp ý.- HS lắng nghe.- HS nhắc lại và ghi tên bài vào vở. |
| **2. HĐ hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Đọc văn bản ( 30’)****Đọc mẫu** - GV hướng dẫn cả lớp: + GV đọc mẫu toàn bài. Chú ý phân biệt giọng người kể chuyện và giọng các nhân vật (giọng khỉ nhẹ nhàng, tình cảm; giọng gấu lúc đầu buồn nhưng vui vẻ, hóm hỉnh về cuối). Nhấn giọng ở một số tiểu từ tình thái thể hiện cảm xúc: gấu) à, nhé, (giỏi) quá, đi, nhỉ hoặc một số từ ngữ gợi tả chạy thật nhanh, đá bóng ra xa, chạy đi nhặt, đá vào gôn, đá đi đá lại,... **Chia đoạn**- GV HD HS chia đoạn.+ Bài này được chia làm mấy đoạn?- GV cùng HS thống nhất. - GV chia nhóm để HS thảo luận, cử đại diện đọc đoạn bất kì theo y/c của GV. - GV lắng nghe, uốn nắn cho HS.- GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?- GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương. - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.**Đọc đoạn**- GV kết hợp hướng dẫn HS cách ngắt, nghỉ khi đọc câu dài. - GV theo dõi, uốn nắn cho HS.- GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài. - GVHDHS đọc chú giải trong SHS.- GV giải thích thêm nghĩa của một số từ: *tự tin, giao tiếp.*- Em hiểu *chậm chạp* nghĩa là gì?- Em hãy nói một câu có từ *chậm chạp?*- GV và HS nhận xét, góp ý.- GV tổ chức luyện đọc đoạn trong nhóm (nhóm 2). - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.- GV cùng HS nhận xét, đánh giá thi đua.**Đọc toàn văn bản**- GV cho HS đọc cá nhân. - GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. - GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS lắng nghe. - HS đọc thầm và gạch chân từ khó đọc. - HS chia đoạn theo ý hiểu.- Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.***+ Đoạn 1****: Từ đầu đến muốn nhận cậu.****+ Đoạn 2****: tiếp theo đến... đến chờ lâu****+ Đoạn 3****: tiếp theo đến càng giỏi hơn****+ Đoạn 4:*** *phần còn lại*- HS thảo luận, cử đại diện.- HS đọc nối tiếp đoạn lần 1.- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.*+ VD: trong, luyện tập,...*- HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).- HS luyện đọc câu dài.*VD:* : *Một hôm,/ đến sân bóng/ thấy gấu đang luyện tập,/ các bạn ngạc nhiên/ nhìn gấu/ rồi nói:/,...*- HS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 2 – 3). - HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh.+ ***dự bị****: chưa phải thành viên chính thức nhưng có thể thay thế bổ sung.**+****chậm chạp****: Có tốc độ, nhịp độ dưới mức bình thường nhiều; rất chậm.**VD: - Chú rùa bò thật chậm chạp.*- Một số (2 – 3) HS đọc trước lớp. - HS và GV nhận xét.- HS đọc thi đua giữa các nhóm.- 1-2 HS đọc toàn bài. - HS nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).- HS nêu cảm nhận của bản thân.- HS lắng nghe. |
| **TIẾT 2****Hoạt động 2. Trả lời câu hỏi ( 13’)**- GV cho HS đọc lại toàn bài.- GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi - GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, tìm hiểu bài văn và trả lời các câu hỏi. ***Câu 1****.* Câu chuyện kể về ai? - GV nêu câu hỏi 1.- GV yêu cầu 2 - 3 HS trả lời. - GV và HS thống nhất câu trả lời.- GV và HS nhận xét, khen những HS đã tích phát biểu và tìm được đáp án đúng. - GV tổ chức HS làm việc nhóm 4. - GV nhắc HS xem đoạn 1 để tìm câu trả lời. Các nhóm làm việc. ***Câu 2***. *Vì sao lúc đầu chưa đội nào muốn nhận gấu con?*- GV yêu cầu đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả. - GV và HS thống nhất câu trả lời.  ***Câu 3.*** *Là cầu thủ dự bị, gấu con đã làm gì?* - GV nhắc HS xem đoạn 2 để tìm câu trả lời. Các nhóm làm việc. - GV yêu cầu đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả. ***Câu 4****. Vì sao cuối cùng cả hai đội đều muốn gấu con về đội của mình?* + GV và HS nhận xét câu trả lời, thống nhất đáp án.- GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung đoạn 2 và đoạn 3 để tìm câu trả lời.- GV tổ chức cho cả lớp làm việc.+ GV và HS nhận xét câu trả lời, thống nhất đáp án.- GV có thể hỏi thêm 1 – 2 câu hỏi liên hệ, khai thác bài học về đức tính kiên trì của gấu con, chẳng hạn: + Gấu con có đức tính gì đáng học tập?+ Em thích điểm gì ở gấu con?... - GV nói với HS: *Qua câu chuyện này, các em đã biết nhờ kiên trì luyện tập, bạn gấu con đã đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức, được các bạn khâm phục. Đây chính là ý nghĩa của câu chuyện này, là bài học về đức tính kiên trì.***Hoạt động 3: Luyện đọc lại ( 10’)**- GV hướng dẫn HS tự luyện đọc bài đọc. Chú ý giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm.- Nhận xét, khen ngợi. | - 1-2HS đọc bài *Cầu thủ dự bị*- HS đọc câu hỏi và xác định yêu cầu bài.- 1 HS đọc đoạn 1.- HS làm việc cá nhân.- 2-3 HS trả lời câu hỏi.*+ Câu chuyện này kể về gấu con và các bạn của gấu con.*- HS khác nhận xét, đánh giá. - 1 HS đọc câu hỏi 1.- 1 HS nối tiếp đọc đoạn 1.- HS làm việc nhóm 4. - Từng em tự trả lời câu hỏi, sau đó trao đổi nhóm. - Cả lớp làm việc:  + 2 - 3 HS đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi. - Nhóm khác nhận xét, đánh giá. *+ Lúc đầu, chưa đội nào muốn nhận gấu con vì gấu con có vẻ chậm chạp và đá bóng không tốt.* - 1HS đọc câu hỏi 3.- HS xác định yêu cầu.- HS làm việc nhóm. - 1 HS đọc lại đoạn 2, lớp đọc thầm đoạn 2.- + 2 - 3 HS đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi. *- Là cầu thủ dự bị, gấu con đã đi nhặt bóng cho các bạn. Gấu cố gắng chạy nhanh để các bạn không phải chờ lâu.* - HS nhận xét, góp ý cho bạn.- 1HS đọc câu hỏi 4, 2 HS đọc lại đoạn 3 và 4.- HS trao đổi nhóm 4. + 2 - 3 HS đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi. *+ Vì gấu đá bóng giỏi sau khi đã chăm chỉ luyện tập.*- Đại diện các nhóm lên báo cáo.- Nhóm khác nhận xét, đánh giá. - HS trả lời.- HS tự phát biểu suy nghĩ. - HS lắng nghe.- 1 - 2 HS đọc to toàn bài đọc trước lớp. - Cả lớp đọc thầm theo. - Từng HS tự luyện đọc toàn bài đọc.- Một HS đọc to yêu cầu. Các HS khác đọc thầm theo.  |
| **3. HĐ Vận dụng( 10’)*****Câu 1****. Câu nào trong bài là lời khen?*- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, xem lại đoạn 4 để tìm lời khen trong bài. ***Câu 2***. *Nếu là bạn của gấu con trong câu chuyện trên, em sẽ nói lời chúc mừng gấu con như thế nào? Đoán xem, gấu con sẽ trả lời em ra sao?* Yêu cầu hs làm VBT trang 17 bài 2- GV gọi đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả của nhóm. GV và HS thống nhất đáp án. *(Cậu giỏi quá!)*- GV mời 2 HS đóng vai gấu con và khỉ (khỉ chúc mừng gấu con, gấu con đáp lời khỉ). - GV chuẩn bị sẵn 2 mặt nạ gấu và khỉ để HS đóng vai.- GV và cả lớp góp ý. + GV có thể hướng dẫn HS mở rộng sang nói lời chúc mừng sinh nhật bạn. - Sau hoạt động nhóm, GV có thể mời 2 - 3 HS nói lời chúc mừng trước lớp. - GV và HS cùng nhận xét và thống nhất ý kiến **Củng cố dặn dò( 2’)**- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả của nhóm.- 2 HS đóng vai gấu con và khỉ (khỉ chúc mừng gấu con, gấu con đáp lời khỉ).VD: Khỉ: - *Chúc mừng bạn đã trở thành cầu thủ chính thức.* Gấu: *- Cảm ơn bạn.* - Cặp/ nhóm: + HS thay nhau đóng vai gấu và khỉ để luyện tập nói lời chúc mừng và đáp lời chúc mừng gấu con trở thành cầu thủ chính thức. - HS nêu cảm nhận của bản thân.- HS lắng nghe.Em rất vui vì đã trở thành cầu thủ chính thức |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Toán**

**Tiết 18: BẢNG CỘNG( CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 20 ( Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 và thành lập Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Vận dụng Bảng cộng (tra cứu Bảng cộng) trong thực hành tính nhẩm (chưa yêu cầu HS ngay lập tức phải học thuộc lòng Bảng cộng).

- Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số https://taphuan.nxbgd.vn, Slide minh họa; bộ đồ dùng toán.

- Học sinh: SGK, Bộ đồ dùng toán, que tính, chấm tròn….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động(3’)**- GV cho HS chơi trò chơi trò chơi “Đố bạn” để tìm kết quả của các phép cộng trong bảng cộng đã học tiết trước.- Gv kết hợp giới thiệu bài | HS chơi trò chơiHS lắng nghe, ghi tên bài vào vở |
| 2**. Hoạt động thực hành, luyện tập(28’)****Bài 2 (tr.25)**- Yêu cầu hs nêu đề toán- GV hướng dẫn HS làm bài: Quan sát số ghi trên mỗi mái nhà chính là kết quả phép tính tương ứng. HS cần quan sát Bảng cộng tìm phép tính còn thiếu.- GV yêu cầu HS chữa bài theo từng cặp- Yêu cầu HS chia sẻ trước lớp và nhận xét bài làm của hs | - 1HS đọc đề- HS làm bài cá nhân theo hướng dẫn của GV- HS chữa bài theo bàn, mỗi bạn chỉ vào phép tính còn thiếu đố bạn nêu phép tính thích hợp và giải thích cách làmDự kiến:Đáp án: Các phép tính còn thiếu là5+6=11 2 + 9 =11 4+8=12 7+5=12 5+7=12 4+9=13 7+6 =13 8+5 =13 5+8=135+9 =14 8 +6 =14 6+8=147+7=14 8+7 =15 9 +6 =15 6 +9 =15 8+8=16 7+9 =16 9+7=16-HS chia sẻ và lắng nghe. |
| **Bài 3: (tr.25)**Mời HS đọc to đề bài.- GV hỏi HS:+ Bài toán cho biết gì ?+ Bài toán hỏi gì?- Yêu cầu HS làm vở, 1 HS làm bảng phụ- GV chữa bài- GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng. | - 1 HS đọc- HS trả lời:+ Vườn nhà Tùng có 7 cây na và 9 cây xoài+ Hỏi vườn nhà Tùng có tất cả bao nhiêu cây na và cây xoài?- HS làm bài cá nhân.- Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn.- HS gắn bảng phụ lên bảng:+ Phép tính: 7 + 9 = 16+ Trả lời: Vườn nhà Tùng có tất cả 16 cây na và cây xoài. |
| 3. **Hoạt động vận dụng.(3)**Gv yêu cầu HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.- GV khuyến khích HS nêu một vài tình huống tương tự. | HS tự nghĩ-VD: Em có 8 viên bi, bạn cho em thêm 5 viên bi nữa. Vậy em có tất cả là 13 viên bi |
| **\*Củng cố- dặn dò**- GV hỏi HS: Hôm nay, các em biết thêm được điều gì?- Liên hệ về nhà, em hây tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20, hôm sau chia sẻ với các bạn | HS trả lời-HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Tiếng việt**

**Bài 8: CẦU THỦ DỰ BỊ**

**Tiết 37:Nghe viết: Cầu thủ dự bị. Viết hoa tên người**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe viết đúng chính tả một đoạn bài Cầu thủ dự bị;

- Vận dụng làm các bài tập chính tả, phân biệt viết hoa tên người

- Hình thành và phát triển năng ngôn ngữ; văn học. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ học tập, tính cẩn thận, tỉ mỉ khi viết bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang; Hành trang số https://taphuan.nxbgd.vn , hình ảnh, slide minh họa.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Mở đầu: ( 5’)**- GV yc 2 HS lên bảng viết một số từ ngữ: nên kim, nên người, lên núi, đứng lên. - GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - 2 HS lên bảng viết. Lớp viết bảng con.Hs nhận xét bạn- HS lắng nghe. |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới****HĐ 1: Nghe – viết chính tả. ( 15’)****\* HD viết chính tả**- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:+ Hằng ngày gấu đã tập luyện như thế nào?\* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả: + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa? + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai? GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra. + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào? **\* Nghe- viết**- GV đọc cho HS nghe viết. đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.- GV Nhận xét, đánh giá bài HS | - HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS – trang 36). + 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.*+ Gấu chăm chỉ đến sân tập luyện…..****+*** *Những chữ đầu câu viết hoa.*- HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai.*VD: luyện tập, xa, …* - HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.***+*** *Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.* - HS nghe viết vào vở ô li.- HS đổi chép theo cặp. |
| **HĐ 2: Bài tập chính tả. ( 13’)****Bài 1**: Viết lại những tên riêng được viết đúng chính tả- Gọi HS đọc YC: - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.17.GV chữa bài, nhận xét.**Bài 2:** Viết tên của các bạn học sinh dưới đây theo thứ tự bảng chữ cái- Gọi HS đọc YC: - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.17.- GV giải thích tên người đầy đủ gồm họ (Nguyễn), tên đệm (Ngọc), tên gọi (Anh). Các chữ cái đầu tiên trong tên đều phải viết hoa. Khi xếp theo thứ tự thì xếp theo tên gọi. - GV và HS nhận xét, chốt đáp án. (Nguyễn Ngọc Anh, Hoàng Văn Cường, Phạm Hồng Đào, Lê Gia Huy, Nguyễn Mạnh Vũ.)GV chữa bài, nhận xét.Bài 3: Viết họ và tên của em và hai bạn trong tổ**3. Hoạt dộng vận dụng(3’)**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - 2HS đọc YC- HS làm bài- HS chia sẻ.Giang, Hùng, Minh, Thùy, Phương- 2HS đọc YC- HS làm bàiĐáp án: Nguyễn Ngọc AnhHoàng Văn CườngPhạm Hồng ĐàoLê Gia HuyNguyễn Mạnh Vũ - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS. - Từng HS viết tên của mình và hai bạn trong tổ. - HS đổi vở cho nhau để kiểm tra và chỉnh sửa nếu có lỗi.- HS nêu cảm nhận của mình( Con biết cách sắp xếp tên người theo bảng chữ cái cô đã dạy)  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Ngày soạn: 22/9/2021**

**Ngày dạy: Thứ năm, 30/9/2021**

**Toán**

**Tiết 19: LUYỆN TẬP ( Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Vận dụng Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 trong thực hành tính nhẩm.

- Thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính

- Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang hành trang số; Bảng phụ. Tranh vẽ và thẻ phép tính minh họa cho HS chơi trò chơi ở bài 3a

- Học sinh: vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động(4’)**-GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”:+ Giới thiệu luật chơi:HS nêu một phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 đố bạn tính nhẩm. Trả lời đúng được quyền gọi 1 bạn bất kì trả lời câu hỏi của mình.+ GV nhận xét các phép tính và dẫn vào bài mới | HS chơi trò chơi-HS lắng nghe. Lấy vở ghi bài |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (27’)****Bài 1 (trang 26)**-Yêu cầu HS đọc để bài.- GV yêu cầu HS làm vở các phép tính câu a- Gv gọi 3 HS nối tiếp đọc kết quả ở 3 cột- GV cùng HS làm mẫu cột đầu câu b, hướng dần HS sử dụng nhận xét trực quan về “Tính chất ‘ giao hoán của phép cộng” để thực hiện tính nhẩm các phép tính còn lại.-> GV nhắc lại: Khi đổi chỗ các số hạng thì tổng không thay đổi. | - 1 HS đọc - HS làm bài vào vở- 3HS chữa bài:9 + 2 = 11 ; 9 + 3 = 125 + 7 = 12 ; 6 + 8 = 145 + 9 = 14 ; 5 + 8 = 13- HS chữa miệng- HS vận dụng tính chất trả lời.9 + 6 = 15 -> 6 + 9 = 155 + 6 = 11 -> 6 + 5 = 118 + 7 = 15 -> 7 + 8 = 15 |
| **Bài 2 (trang 26)**Yêu cầu HS đoc đề- GV hướng dẫn HS làm mẫu ngôi nhà thứ nhất.- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở với 3 ngôi nhà còn lại.- GV cho HS chữa bài.GV nhận xét, chữa bài | - 1 HS đọc- Cá nhân HS quan sát các phép cộng ghi trong mồi ngôi nhà; đôi chiêu với các số biểu thị kết quả phép tính ghi trên mỗi đám mây rồi lựa chọn số thích hợp với từng ô trống.-HS làm bài cá nhân - HS đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau, đọc phép tính và nói kết quả tương ứng vớimỗi phép tính. |
| **Bài 3 a (trang 26)**- Yêu cầu HS đọc đề bài- Yêu cầu HS nêu cách làm- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi về cách tính nhẩm- GV cho HS chơi trò chơi “Tìm xe cho đúng”+ Giới thiệu luật chơi: 2 đội lên nối thi tiếp sức+ GV chữa chốt kết quả đúng | - 1 HS đọc- HS trả lời: Tìm kết quả các phép cộng (ghi trên từng tấm biển trên tay mồi con vật) rồi lựa chọn số chỉ kết quả thích hợp (ghi trong mồi chiếc xe buýt). -HS thảo luận với bạn về cách tính nhẩm rồi chia sẻ trước lớp.- 2 đội lên chơi (8 HS/đội)Đáp án:9 + 5 = 14 6 + 7 = 139 + 4 = 13 7 + 4 = 117 + 7 = 14 3 + 8 = 111. + 4 = 12 6 + 6 = 12
 |
| **3.Hoạt động vận dụng.(4’’)**Gv yêu cầu HS nghĩ ra một bài toán gắn với thực tế có sử dụng 1 phép tính ở bài tập số 3a vừa làm- GV gọi Hs trả lời**\*Củng cố - dặn dò**Hỏi: - Bài học ngày hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Để làm tốt các bài tập, em nhắn bạn điều gì? | HS tự nghĩ cá nhân-3HS trả lời:VD: Bình hoa có 7 bông hoa, mẹ cắm thêm vào lọ 4 bông hoa nữa. Hỏi lọ hoa có tất cả bao nhiêu bông ?-HS nêu ý kiến Cần phải đọc kỹ đầu bài, suy nghĩ trước khi làm |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Tiếng việt**

**Bài 8: CẦU THỦ DỰ BỊ**

**Tiết 38: Luyện tập: Mở rộng vốn từ về hoạt động thể thao, vui chơi. Câu nêu hoạt động**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật,( dụng cụ thể thao), ten gọi các trò chơi dân gian, đặt câu nêu hoạt động

- Vận dụng cách dùng từ đặt câu

- Hình thành các năng lực ngôn ngữ; văn học; Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ học tập, cẩn thận khi làm bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số <https://taphuan.nxbgd.vn>, Bảng phụ, slide minh họa

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Mở đầu: (3’)**- GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát.- GV hỏi: *Bạn nhỏ đã làm những công việc gì?*- GV kết nối vào bài mới*.* | - HS hát và vận động theo bài hát: *Bé tập đánh răng.*- HS trả lời: *Bạn ấy rửa mặt, chải đầu, đánh răng.*- HS ghi bài vào vở. |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới: (30’)****Bài 1:** Nói tên các dụng cụ thể thao.- GV nêu bài tập.- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập. - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2.- GV mời đại diện các nhóm trả lời. GV và HS thống nhất đáp án. Sau khi đã hoàn thành bài tập, GV có thể cho HS chia sẻ trải nghiệm hoặc suy nghĩ của các em về ba môn thể thao có các dụng cụ thể thao nói trên (*môn bóng bàn, môn cầu lông, môn bóng đá).* - GV và HS nhận xét, bổ sung.- GV và cả lớp nhận xét. thống nhất kết quả.  | - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.- HS quan sát các hình và thảo luận về tên của các dụng cụ thể thao trong từng hình. - Đại diện các nhóm trả lời. - HS xác định yêu cầu bài.- HS làm việc nhóm (nhóm 2), quan sát và tìm từ ngữ chỉ hoạt động trong mỗi tranh. Dự kiến câu trả lời:. *(Hình 1. vợt bóng bàn, quả bóng bàn; Hình 2. vợt cầu lông, quả cầu lông; Hình 3: quả bóng đá).*- Đại diện HS trình bày kết quả trước lớp.- HS nhận xét, góp ý. |
| **Bài 2:** Dựa vào tranh và gợi ý dưới tranh, nói tên các trò chơi dân gian**.**- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: HS cùng nhau quan sát các bức tranh, dựa vào gợi ý dưới tranh để nói tên các trò chơi dân gian trong từng bức tranh. - GV mời đại diện các nhóm trả lời. - GV và HS thống nhất đáp án. Nếu còn thời gian, GV có thể hỏi HS xem các em có biết chơi các trò chơi đó không. Chơi như thế nào? Chơi với ai? Chơi ở đâu? Em thích trò chơi nào nhất? Vì sao? | - HS cùng nhau quan sát các bức tranh, dựa vào gợi ý dưới tranh để nói tên các trò chơi dân gian trong từng bức tranh.- Đại diện các nhóm trả lời.+ Tranh 1: Bịt mắt bắt dê; tranh 2: Chi chi chành chánh, tranh 3: Nu na nu nống; tranh 4: Dung dăng dung dė |
| **Bài 3:** *Đặt câu về hoạt động trong mỗi tranh.*- GV nêu yêu cầu của bài tập và hướng dẫn HS quan sát tranh và nói tên của các hoạt động được miêu tả trong tranh. *(Tranh 1: chơi bóng bàn; tranh 2: chơi cầu lông, tranh 3: chơi bóng rổ)* - GV hướng dẫn HS đặt câu theo mẫu: + GV yêu cầu HS quan sát tranh 1 và đọc câu mẫu Hai bạn đang chơi bóng bàn. + GV giải thích với HS là câu mẫu nói về hoạt động. - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. - GV tổng kết, đánh giá.**\*Củng cố, dặn dò:(2’)**+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS. | - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS. - HS quan sát tranh và nói tên của các hoạt động được miêu tả trong tranh.  - HS làm việc nhóm đôi để đặt câu cho tranh 2 (Hai bạn đang chơi cầu lông.), tranh 3 (Các bạn đang chơi bóng rổ.). - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. - Các HS khác nhận xét, bổ sung- HS lắng nghe.- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).- HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Tiếng việt**

**Bài 8: CẦU THỦ DỰ BỊ**

**Tiết 39:Luyện tập: Viết đoạn văn kể về một hoạt động thể thao hoặc trò chơi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết được đoạn văn 2-3 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi đã tham gia

- Vận dụng phát triển những cảm xúc đẹp khi viết đoạn văn.

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ; văn học; thẩm mĩ. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số <https://taphuan.nxbgd.vn>, slide minh họa.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Mở đầu: (3’)**- HS hát và vận động theo lời bài hát: Múa vui- GV dẫn dắt, giới thiệu bài | - HS thực hiện |
| **2. HĐ Luyện tập, thực hành: ( 30’)****Hoạt động 1.** *Nói về các hoạt động của bạn nhỏ trong tranh*- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: quan sát tranh và thảo luận theo các câu hỏi gợi trong SHS. + Hoạt động các bạn tham gia là gì? + Hoạt động đó cần mấy người? + Dụng cụ để thực hiện hoạt động là gì? + Em đoán xem các bạn cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó? - GV yêu cầu 2 - 3 HS đại diện nhóm trình bày kết quả. | - Một HS đọc to yêu cầu của bài tập. Các HS khác đọc thầm theo. - HS nêu yêu cầu của bài tập - HS làm việc nhóm 4. + đá cầu, nhảy dây, kéo co, quan sát và cổ vũ. + nhảy dây: 3 người, đá cầu: 2 người, kéo co: 8 người, quan sát và cổ vũ: 5 người.+ dây để nhảy dây, quả cầu để đá cầu, dây để kéo co. + vui, khoẻ, hào hứng, thích thú,...- 2 - 3 HS đại diện nhóm trình bày kết quả.- Các nhóm khác có thể bổ sung hoặc trao đổi thêm.  |
| **Hoạt động 2**. *Viết 3 – 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia trường*- GV đọc yêu cầu của bài tập. - GV hướng dẫn HS làm việc cả lớp: kể về một hoạt động thể thao hoặc trò chơi em đã tham gia ở trường theo các câu hỏi gợi ý trong SHS. - Dựa vào kết quả trao đổi, GV hướng dẫn HS viết vào vở. - GV quan sát và giúp đỡ HS gặp khó khăn. - GV mời 2 - 3 HS đọc lại phần viết của mình. Cả lớp nhận xét. - HS đổi vở cho nhau để đọc và góp ý bài cho nhau. - GV nhận xét kết quả bài làm của HS.- GV nhận xét, tuyên dương những HS có bài viết hay và trình bày sạch đẹp. | - HS làm việc cả lớp: kể về một hoạt động thể thao hoặc trò chơi em đã tham gia ở trường theo các câu hỏi gợi ý trong SHS.– 2 – 3 HS kể trước lớp về một hoạt động em đã tham gia. - 2 - 3 HS đọc lại phần viết của mình. |
| **\*Củng cố, dặn dò: (2’)**+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.*Dặn dò: Tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi chuẩn bị cho tiết học tiếp theo* | - HS lắng nghe.- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).- HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Tiếng việt**

**Bài 8: CẦU THỦ DỰ BỊ**

**Tiết 40:Đọc mở rộng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một số bài thơ, câu chuyện viết về thiếu nhi.

- Bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

- Hình thành năng lực phát triển ngôn ngữ. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, tích cực trong học tập. Yêu thiên nhiên và cuộc sống xung quanh em,

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số <https://taphuan.nxbgd.vn>, silide minh họa

- HS: Bài thơ, câu chuyện đã sưu tầm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Mở đầu:(3’)**- Gv kiểm tra nhiệm vụ đã giao cho HS ở các tiết học trước- GV dẫn dắt, giới thiệu bài**2. Hoạt động đọc mở rộng (30’)****\* Hoạt động 1.** *Tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi**Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện về thể thao. Ở nơi HS không có điều kiện tìm sách, GV có thể chuẩn bị một số bài thơ hoặc câu chuyện phù hợp (có thể lấy từ tủ sách của lớp) và cho HS đọc ngay tại lớp. GV cũng có thể tổ chức hoạt động Đọc mở rộng ở thư viện của trường.)***\* Hoạt động 2.** *Kể cho các bạn nghe điều thú vị em đọc được.*- HS làm việc nhóm đối hoặc nhóm 3, nhóm 4. Các em trao đổi với nhau về những nội dung sau: Nhan đề của bài viết về hoạt động thể thao các em đã đọc? Điều thú vị nhất trong bài viết về hoạt động thể thao đã đọc?+ Vì sao em coi điều đó là thú vị nhất?- Một số (2 – 3) HS kể trước lớp về một điều thú vị em đọc được trong bài viết về hoạt động thể thao đã đọc. – GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách kể chuyện hấp dẫn hoặc chia sẻ một số ý tưởng thú vị. Nói rõ ưu điểm để HS cùng học hỏi.**\* Củng cố, dặn dò(2’)**- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài 8, các em đã: - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà. | - HS kể được về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em được tham gia ở trường- HS ghi tên bài vào vở.- HS lấy sách, truyên đã chuẩn bị hoặc nhận từ GV.- HS nghe GV HD nhiệm vụ đọc- HS đọc bài cá nhân.**-** HS ghi nhớHD của GV.- HS trao đổi theo nhóm 4 dựa vào gợi ý: - HS nêu theo cảm xúc thật. - Một số (2 – 3) HS kể trước lớp về một điều thú vị em đọc được trong bài viết về hoạt động thể thao đã đọc.Các HS khác có thể nhận xét hoặc đặt câu hỏi. - HS nêu nội dung bài đã học.- HS lắng nghe.Sau bài 8, các em đã:+ Hiểu về giá trị của sự kiên trì luyện tập qua câu chuyện Cầu thủ dự bị. + Nghe – viết bài chính tả và làm bài tập chính tả viết hoa tên người. + Mở rộng vốn từ chỉ dụng cụ thể thao, tên gọi một số trò chơi dân gian, biết cách đặt câu nêu hoạt động, biết viết đoạn văn kể về một hoạt động hoặc trò chơi đã tham gia.- HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?). |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Giáo dục thể chất**

**CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**Bài 3: BIẾN ĐỔI ĐỘI HÌNH TỪ MỘT HÀNG NGANG THÀNH HAI, BA HÀNG NGANG VÀ NGƯỢC LẠI.** **(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được cách cách biến đổi từ đội hình một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể. Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT. Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- Hình thành năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo và hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.Có ý thức chăm chỉ luyện tập, ý thức tốt vệ sinh cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu.** *(05-7 phút)*- Nhận lớp: Kiểm tra sĩ số. GV nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. *- Khởi động:* GV HD học sinh theo HDGV(thực hiện 2x8N)*- Kết nối:* GV tổ chức trò chơi “kẹp bóng di chuyển”. Nêu cách chơi và HD HS tham gia.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.***(16-18 phút)*- Biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai hàng ngang và ngược lại.- GV Cho HS quan sát tranh.https://lh3.googleusercontent.com/zn0JF28ygPYSTScPXHZ_ZqUkPoy7czkJOw8Fg4-kn-gGo72x14ZCjMv42vutDveAvzogT3Ia4OCC1IPFutaSxhxAdN3scX-0zgWMG-VwS9uS2Rvb4oRGDZHD-x53xyTxGnUxUrAhttps://lh3.googleusercontent.com/IpXyiNllZ-tkNUZseTXpYJ6_oS3_eToc7KFd6KILbTzMpiVrvbOaMQ65wjuSnO1qfN1rqOf6isbAuj8eibpNaxBkeqTA9KrnbXc6pJ9Z5sLs4Sh-mkbBTTRkUB5OLXSljrJ1Kjk- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu- Gọi 1 nhóm 3HS lên thực hiện cách chuyển đội hình.- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.**3. Hoạt động luyện tập, thực hành** *(8-10 phút)*- GV cho HS luyện tập đồng loạt. Quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS.- Tập theo tổ nhóm, cặp đôi.- GV tổ chức thi đua giữa các tổ. Nêu thể lệ, hình thức thi đua.- GV nhận xét- Chơi theo đội hình hàng dọc🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- GV nhận xét đánh giá, tuyên dương các tổ nhóm hoàn thành tốt.**4. Hoạt động vận dụng** *(8 phút)*- GV cho HS thực hiện bài tập PT thể lực.- GV YC Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV nhận xét.\* GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *“*nhóm ba nhóm bảy*”.*- GV phổ biến nội dung chơi.- Tổ chức chơi trò chơi.- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật.***\* Củng cố, dặn dò*** *(2 phút)*- GV cho HS thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS, đánh giá chung của buổi học, hướng dẫn HS về luyện tập ở nhà và chuẩn bị bài sau.  | - Đội hình nhận lớp🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- HS Thực hiện. Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...   - HS Chơi trò chơi.https://lh4.googleusercontent.com/IqL8DGJ5yPro3fj8dzuEHZw0rLtMUdJpWxk5banoK6473dAp6VhCHVlknt2rBlidULzA1s9dD7gSXSd_Vawm3MuEQu3zZHIDFWP3_geENIkRRcDQBHWbUlsOtPpYjnthG2n542s- Quan sát tranh- Quan sát- 1 nhóm 3HS lên thực hiện cách chuyển đội hình.- Lắng nghe- Đội hình tập luyện đồng loạt.🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- ĐH tập luyện theo tổ.🚹                         🚹🚹 🚹      🚹     🚹 🚹🚹          GV          🚹- Thi đua giữa các tổ.- Chơi theo đội hình hàng dọc🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- Lắng nghe- HS chạy kết hợp đi lại hít thở- Đội hình thực hiện theo tổ.🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                              🚹            🚹- HS lắng nghe.- HS tham gia chơi trò chơi (2 lần)https://lh4.googleusercontent.com/GAFVg-121Km9cvfjhUCTLj7W1RcTCw2OxXYZmCNmRkVGCcJwvl2EMxjyv2oG_STuh8Ey6YvqqLvgnK9o36SKZ2LOU-OoyIDQF3atjYUj5tK2DLE9xJpK2fYHUrUhI6Ibhkl2vEI- HS thả lỏng cơ toàn thân. - HS lắng nghe, thực hiện |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Ngày soạn: 22/9/2021**

**Ngày dạy: Thứ sáu ,01/10/2021**

**Toán**

**Tiết 20: LUYỆN TẬP( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Vận dụng Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 trong thực hành tính nhẩm.

- Thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính

- Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Hình vẽ những bông hoa và các chú ong mang thẻ phép tính minh họa cho trò chơi ở phần khởi động, slide minh họa

- Học sinh: SGK, vở, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động(4’)**Gv tổ chức cho hs tham gia trò chơi “ *Ong tìm hoa*” + Giới thiệu luật chơi2 đội tham gia chơi chọn những con ong mang trên mình những thẻ tính với kết quả phù hợp trên những bông hoa.+ Gv nhận xét + Khen đội thắng cuộcGV giới thiệu bài… | -2 đội tham gia chơi (6 người/đội) -HS nhận xét đội thắng cuộc-HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập****Bài 3b (trang 27)**-Yêu cầu HS đọc để bài.- GV yêu cầu HS nêu cách làm bài- GV yêu cầu HS làm vở 5 phút, 4 HS làm bảng phụ- Gv gọi 4 HS đọc kết quả bảng phụ, chữa bài.- Yêu cầu HS nhận xét kết quả, GV chữa bài | - 1 HS đọc - HS trả lời: thực hiện lần lượt từ trái sang phải.- HS làm bài- 4 HS chữa bài:9 + 5 + 1 = 14 + 1  = 155 + 3 + 4 = 8 + 4 = 127 + 2 + 6 = 9 + 6 = 158 + 4 + 5 = 12 + 5 = 17-HS đối chiếu, nhận xét kết quả với vở của mình. |
| **Bài 4 (trang 27)**- Mời HS đọc to đề bài.- GV hỏi HS:+ Hãy xác định các số hạng thứ nhất trong phép tính đã cho+ Những số hạng thứ hai cần điền.- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm bàn và trong cả lớp- GV cho HS nhận xét, đánh giá sau mỗi phép tính mà các cặp thành lập | - 1 HS đọc- HS trả lời:+ Số hạng thứ nhất đã cho: 7 và 8+ Số hạng thứ hai cần chọn để điền: 4,1,5,3,2,9,6- HS tham gia đố nhau lần lượt thay các số hạng để thành lập các phép tính rồi tính tổng theo cặp, mỗi cặp đổi chỗ đố 2 phép tính: |
| **3.Hoạt động vận dụng(5’)****Bài 5 (trang 27)**- Mời HS đọc to đề bài.- GV hỏi HS:+ Bài toán cho biết gì ?+ Bài toán hỏi gì?- Yêu cầu HS làm vở, 1 HS làm bảng phụ- GV chữa bài của bạn làm bảng phụ- GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng**Củng cố - dặn dò** | - 1 HS đọc- HS trả lời:+ Tổ Một vẽ được 6 bức tranh, tổ Hai vẽ được 7 bức tranh.+ Hỏi cả hai tổ vẽ được tất cả bao nhiêu bức tranh ?- HS làm bài cá nhân.- Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn.- HS gắn bảng phụ lên bảng:+ Phép tính: 6 + 7 = 13+ Trả lời: Hai tổ vẽ được tất cả 13 bức tranh. |
| GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Vượt chướng ngại vật”+ Giới thiệu luật chơi: Trả lời đúng 1 câu hỏi liên quan đến bài học là HS đã vượt qua dc 1 chướng ngại vật để về đích+ Tổ chức cho HS tham gia chơi+ GV nhận xét, đánh giá HS qua từng câu hỏi | -HS tham gia chơi cá nhân và đánh giá, nhận xét câu trả lời của bạn cùng với GV |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Thực hành tiếng việt**

**Luyện nghe viết: BÍM TÓC ĐUÔI SAM**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

 **-**Chép chính xác bài chính tả, biết trình bày đúng lời nhân vật trong bài. Bài viết không mắc quá 5 lỗi chính tả.

**-** Viết đúng và nhớ cách viết một số tiếng có vần ***iên/yên***,âm đầu ***r/d/gi***.

**-** Giáo dục tính cẩn thận, tỉ mỉ khi viết bài.

**II .** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: Bảng phụ, slide minh họa

- Học sinh: Vở chính tả.

**III.** **CÁC** **HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC** :

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. HĐ khởi động:** *(3 phút)* |
| - Cho học sinh hát khởi động.- Cho học sinh lên bảng viết, lớp viết bảng 2 từ: *hạn hán, quên hoài*.- Yêu cầu học sinh nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương.- Giới thiệu bài-ghi đầu bài lên bảng. | - Học sinh hát bài ***Chữ đẹp mà nết càng ngoan***.- 2 học sinh viết bảng lớp, lớp viết bảng con: *hạn hán, quên, hoài*- Học sinh nhận xét.- Lắng nghe. |
| **2. HĐ thực hành.** *(5 phút)* |
| **+ Tìm hiểu nội dung bài viết:**- Giáo viên đọc mẫu đoạn văn cần chép.- Yêu cầu 2 em đọc lại bài, cả lớp đọc thầm.-GV giao nhiệm vụ tìm hiểu ND:-+Đoạn chép có những nhân vật nào? + Thầy giáo và Hà đang nói với nhau về chuyện gì?+ Tại sao Hà không khóc nữa?- Giáo viên nhận xét.**+ Hướng dẫn cách trình bày:**- Hướng dẫn đọc các câu có dấu hai chấm, dấu chấm hỏi và các câu có dấu chấm cảm.- Ngoài các dấu chấm hỏi, hai chấm và chấm cảm đoạn văn còn có những dấu nào?- Dấu gạch ngang được đặt ở đâu?- Giáo viên nhận xét.**+ Hướng dẫn viết từ khó:**- YC HS tìm và đọc đoạn văn có từ nào khó viết?- Đọc cho học sinh viết các từ khó vào bảng con. - Giáo viên nhận xét đánh giá.(Nhắc nhở học sinh chưa chú ý viết từ khó HS M1) | - Lớp lắng nghe giáo viên đọc.- 2 em đọc lại bài, lớp đọc thầm tìm hiểu bài.-Trao đổi N2 -> chia sẻ:+ Có Hà và Thầy giáo.+ Nói về bím tóc của Hà. +Vì thầy khen bím tóc của Hà rất đẹp.- Lắng nghe.- Lần lượt đọc các câu theo yêu cầu.- Dấu phẩy , dấu chấm , dấu gạch ngang - Đầu dòng ( đầu câu ) .- Chú ý lắng nghe.- Học sinh nêu: *khóc, vui vẻ, ngước khuôn mặt, cũng cười*.- Lớp thực hành viết từ khó vào bảng con, 2 học sinh viết trên bảng. |
| **+ viết bài chính tả:** *(15 phút)* |
| - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, nhớ đọc nhẩm từng cụm từ để chép cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. -Giáo viên cho học sinh viết bài.- Giáo viên quan sát uốn nắn học sinh.(Theo dõi tốc độ viết, kĩ thuật lia bút của học sinh hạn chế)  | - Lắng nghe.- Học sinh nhìn bảng viết. |
| **+ HĐ chấm và nhận xét bài:** *(4 phút)* |
| - Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo bài trên bảng lớp.- Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài. - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh. | - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.- Lắng nghe |
| **3. HĐ vận dụng** *(7 phút)* |
| **Bài 2:** Điền vào chỗ trống *iên* hay *yên*? ***-*** Thảo luận theo cặp đôi và trình bày vào vở. - Yêu cầu học sinh nêu kết quả.- Giáo viên chữa bài.- Giáo viên kết luận chung.- Gọi học sinh đọc lại kết quả.**Bài 3a:** Điền vào chỗ trống *r, d* hay *gi*?- Tổ chức T/c: *Điền đúng điền nhanh*- Chọn 2 đội chơi- Kết luận về lời giải. - Gọi học sinh đọc lại kết quả.  | - Học sinh nêu yêu cầu - Học sinh làm bài: *Yên ổn, cô tiên, chim yến, thiếu niên.*- Học sinh nêu kết quả trước lớp.- Học sinh lắng nghe.- 1 số học sinh đọc lại kết quả đúng.- Một em nêu bài tập 3.-2 đội thi đua\*Dự kiến KQ: *da dẻ, cụ già, ra vào, cặp da.*-1 số học sinh đọc lại kết quả đúng. |
| - Giáo viên nhận xét tiết học. |